

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày: 26/4/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Quân.

Các Hội thẩm: Ông Đào Công Trình.

Ông Lê Anh Dũng.

Thư ký Tòa án: Bà Dương Thị Thanh Hoa - *Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Vân - *Kiểm sát viên.*

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST- HS ngày 12/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Tiến D.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; sinh ngày: 11/7/1976, Nơi ĐKKHKT: 58A, T.N, phường N.D, quận H.B, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Tổ 5, P.C, phường B.H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Bố đẻ: Đặng Thế K, sinh năm 1940; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1943. Bố mẹ bị cáo hiện ở: Phường N.D, quận H.B, thành phố Hà Nội. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976. Con: 01 con sinh năm 2004. Vợ, con hiện ở phường B.H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Anh chị em: Có 03 anh em, lớn sinh năm 1967, bị cáo là thứ 3. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 07/2010/HSST ngày 21/10/2010 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2012, nộp án phí ngày 08/9/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 24/12/2021, xác định Đặng Tiến D là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên đi lang thang, tụ tập với các đối tượng nghiện khác trong và ngoài địa bàn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nếu để bị cáo được tại ngoại khả năng sẽ tiếp tục phạm tội nên ngày 24/12/2021. Cơ quan điều tra ra Lệnh tạm giam đối với bị cáo D. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Thế Q**, sinh ngày 20/02/1979.
Địa chỉ: Tổ 25, phường N.T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 16/12/2021, Tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại khu vực gần chợ đầu đê thuộc khu 3, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang đối với Đặng Tiến D, sinh ngày 11/7/1976, hộ khẩu thường trú: 58A, T.N, phường N.D, quận H.B, thành phố Hà Nội; nơi ở: Tổ 5, P.C, phường B.H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán để kiếm lời. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có chữ và hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong có chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã cũ, số IMEI 35563404867xxxx, kèm sim số 0965.869.xxx; tiền Việt Nam đồng: 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng chẵn). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong đối với gói ma túy trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định số 26 ngày 16/12/2021 đối với vật chứng chất bột, cục màu trắng thu giữ của Đặng Tiến D. Tại bản Kết luận giám định số 14/KLGĐ ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, có chữ và hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,127 gam, loại: **Heroine**.*

***Heroine:** số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”*

Hoàn trả lại 0,068 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Đặng Tiến D khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 16/12/2021, Đặng Tiến D đi bộ từ nhà mình tại tổ 5, P.C, phường B.H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ra khu vực cổng trường cấp I Bạch Hạc thuộc phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, D gặp một người phụ nữ chỉ biết tên là Thúy khoảng 30 tuổi, không rõ địa chỉ cụ thể. D hỏi và mua được của Thúy 04 (bốn) gói ma túy Heroin đều được gói bằng giấy có mặt ngoài màu trắng có chữ và hoa văn nhiều màu sắc mặt trong màu trắng với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau đó, D cầm số ma túy Heroine vừa mua được của Thúy đi về nhà, lấy 01 gói ma túy ra sử dụng

hết cho bản thân bằng hình thức tiêm chích. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thế Q, SN: 1979, ĐKHKTT: Phường N.T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ gọi điện thoại từ số 0374.211.xxx(Sim đăng ký tên chính chủ Trần Thế Q) đến số điện thoại 0965.869.xxx (Sim số 0965.869.xxx đăng ký tên chủ thuê bao là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973, HKTT: 58A, T.N, phường N.D, quận H.B, thành phố Hà Nội; nơi ở: Tổ 5, P.C, phường B.H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (vợ của D) từ ngày 27/7/2021, nhưng D là người sử dụng, việc D sử dụng vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy chị H không biết) hỏi mua của D 600.000đ tiền ma túy Heroine, D đồng ý hẹn gặp Q tại khu vực đầu cầu Việt Trì thuộc phường Bến Gót, Việt Trì, Phú Thọ để mua bán ma túy. Sau đó, D cầm theo 02 gói ma túy mua được của Thúy lúc trước đi đến điểm hẹn với Q. Tại đây, Q đưa cho D 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng: 01 tờ mệnh giá 500.000đ, 01 tờ mệnh giá 100.000đ), D nhận tiền và đưa lại cho Q 02 (hai) gói ma túy Heroine. Q cầm 02 gói ma túy Heroine mua được của D đi về nhà của Q sử dụng hết. Sau khi bán được ma túy cho Q, D đi về nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, D cầm 01 gói ma túy còn lại đi bộ từ nhà ra khu vực bờ đê Sông Lô, thuộc xã Sông Lô, thành phố Việt Trì để bán lại nếu có người hỏi mua với giá 300.000đ thì bị tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Trong quá trình sinh hoạt, Q đã làm rơi mất chiếc điện thoại di động có gắn sim số 0374.211.xxxdùng để liên lạc mua ma túy của D nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã cũ, số IMEI 35563404867xxxx, kèm sim số 0965.869.xxx là của D dùng sử dụng liên lạc với Q để mua bán trái phép chất ma túy và 0,068 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Việt Trì. Số tiền 600.000đ thu giữ của D là tiền D bán ma túy cho Q mà có hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Công an thành phố Việt Trì mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra xác định: Ngoài điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã cũ, số IMEI 35563404867xxxx, kèm sim số 0965.869.xxx và đồ dùng sinh hoạt hàng ngày, bị cáo D không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSTP-VT ngày 28 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; truy tố bị cáo Đặng Tiến D về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Tiến D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

**Về hình phạt:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

**Về hình phạt chính:* Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Tiến D từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/12/2021.

**Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có tài sản có giá trị nên không đề cập xử lý.

**Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

-Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã cũ, số IMEI 35563404867xxxx là điện thoại D sử dụng vào việc bán ma túy cho Q và 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam là tiền D bán ma túy cho Q.

-Tịch thu tiêu hủy: 0,068 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01sim số 0965.869.xxx;

**Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đặng Tiến D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 16/12/2021, tại khu vực gần chợ đầu dê thuộc khu 3, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đặng Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,127 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để bán thì bị Tổ công của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Ngoài ra, tại cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo đã tự khai nhận hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày tại khu vực đầu cầu Việt Trì thuộc phường Bến Gót, Việt Trì, Phú Thọ, D đã bán trái phép 02 gói ma túy cho Trần Thế Q với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), số ma túy này Q đã sử dụng hết cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, do đó cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Do vậy, hành vi nêu trên của Đặng Tiến D đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...;”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng do lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, Bản án số 07/2010/HSST ngày 21/10/2010 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2012, nộp án phí ngày 08/9/2011. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ngoài ra bị cáo còn tự khai nhận hành vi bán ma túy cho Q, gia đình B, mẹ bị cáo được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo từ bỏ được ma túy và cải tạo thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác định, ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo;

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Tịch thu tiêu hủy 0,068 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim trong máy điện thoại sim số 0965.869.xxx không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã cũ, số IMEI 35563404867xxxx là tài sản của D dùng sử dụng liên lạc bán ma túy cho Q và số tiền 600.000đ (Sáu trăm đồng) là tiền D bán ma túy cho Q mà có;

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác*:

- Đối với người phụ nữ tên Thúy đã bán trái phép chất ma túy cho Đặng Tiến D tại khu vực cổng trường cấp I Bạch Hạc thuộc phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, do D không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Tiến D và Trần Thế Q, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình phạt: Cảnh cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Tiến D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Tiến D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo;

* Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã cũ, số IMEI 35563404867xxxx là điện thoại D sử dụng vào việc bán ma túy cho Q và 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam là tiền D bán ma túy cho Q.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,068 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01sim số 0965.869.xxx;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2020/0006824 ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

* Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Tiến D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP.Việt Trì;
- Công an TP.Việt Trì;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP.Việt Trì;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu VA, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Quân